

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **6894** /BGTVT-CYT
V/v triển khai thực hiện hướng
dẫn chuyên gia nước ngoài, người
nước ngoài nhập cảnh phòng,
chống dịch COVID-19

Hà Nội, ngày **15** tháng **7** năm 2021



Kính gửi:

- Tổng cục Đường bộ Việt Nam;
- Các Cục: Hàng không Việt Nam; Hàng hải Việt Nam; Đường sắt Việt Nam; Đường thủy nội địa Việt Nam; Cục Đăng kiểm Việt Nam; Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình GT;
- Các Ban Quản lý dự án;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ.

Ngày 05/7/2021, Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 đã ban hành Công văn số 5322/CV-BCĐ về việc hướng dẫn hướng dẫn chuyên gia nước ngoài, người nước ngoài nhập cảnh phòng, chống dịch COVID-19.

Bộ Giao thông vận tải thông báo đề các cơ quan, đơn vị nghiên cứu, phổ biến và thực hiện (Công văn số 5322/CV-BCĐ và nội dung chi tiết hướng dẫn được gửi kèm theo)./. *Lâm*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch Covid-19;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Bộ;
- Các Vụ: HTQT, Vận tải;
- Công TTĐT Bộ (để đăng tải);
- Lưu: VT, CYT (Thu).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Lê Anh Tuấn

Số: 5322 /CV-BCĐ

Hà Nội, ngày 05 tháng 7 năm 2021

V/v hướng dẫn chuyên gia nước ngoài,
người nước ngoài nhập cảnh phòng
chống dịch COVID-19.

Kính gửi:

- Các Bộ, Cơ quan ngang Bộ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Trong thời gian qua, Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng chống dịch COVID-19, Bộ Y tế và các Bộ, ngành liên quan đã ban hành nhiều văn bản hướng dẫn nhằm tạo điều kiện cho chuyên gia nước ngoài, người nước ngoài nhập cảnh Việt Nam bảo đảm công tác phòng chống dịch COVID-19¹. Tuy nhiên, trong quá trình tổ chức thực hiện, thực tế phát sinh một số bất cập trong quản lý chuyên gia nước ngoài, người nước ngoài trong quá trình nhập cảnh, cách ly, làm việc, cư trú tại Việt Nam, gây ảnh hưởng đến công tác phòng chống dịch Covid-19.

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công điện số 570/CĐ-TTg ngày 02/05/2021, Thông báo số 82/TB-VPCP ngày 29/4/2021, Thông báo số 102/TB-VPCP ngày 11/5/2021; Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng chống dịch COVID-19 (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo Quốc gia) đã rà soát các văn bản có liên quan đến công tác giải quyết và quản lý việc nhập cảnh Việt Nam đối với chuyên gia nước ngoài, người nước ngoài thời gian qua. Căn cứ tình hình diễn biến dịch bệnh hiện nay, để tăng cường công tác kiểm soát, quản lý chặt chẽ hơn đối với việc giải quyết nhập cảnh chuyên gia nước ngoài, người nước ngoài vào Việt Nam phục vụ “mục tiêu kép”, đảm bảo giải quyết cho chuyên gia nước ngoài, người nước ngoài nhập cảnh đúng đối tượng, nhu cầu và mục đích; đồng thời đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch. Thực hiện Công văn số 1329/VPCP-QHQT ngày 11/6/2021 của Văn phòng Chính phủ về việc rà soát quy trình duyệt, quản lý chuyên gia nước ngoài, người nước ngoài nhập cảnh Việt Nam; Ban Chỉ đạo Quốc gia hướng dẫn bổ sung như sau:

1. UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Căn cứ nhu cầu và đề xuất của cơ quan, tổ chức trên địa bàn, tiếp tục chịu trách nhiệm xem xét quyết định phê duyệt: (i) Danh sách chuyên gia nước ngoài (gồm: chuyên gia kỹ thuật, nhà đầu tư, nhà quản lý doanh nghiệp, lao động tay nghề cao)² và thân nhân (gồm: bố, mẹ, vợ, chồng, con) của chuyên gia vào làm việc với các cơ quan, tổ chức đó; (ii) Các trường hợp người nước ngoài khác thuộc thẩm quyền xem xét cho nhập cảnh của UBND cấp tỉnh (gồm: học sinh, sinh viên nước ngoài học tập tại các trường của tỉnh/

¹ Công văn 2847/CV-BCĐ ngày 23/5/2020, 3949/CV-BCĐ ngày 24/7/2020, 3440/CV-BCĐ ngày 27/4/2021 của Ban chỉ đạo quốc gia về phòng chống dịch Covid-19.

² Theo Thông báo số 182/TB-VPCP ngày 15/5/2020 của Văn phòng Chính phủ, công văn số 2847/CV-BCĐ ngày 23/5/2020 của Ban Chỉ đạo quốc gia.

thành phố trực thuộc trung ương; các trường hợp xin nhập cảnh mang tính nhân đạo, khẩn cấp, điều trị tại địa phương ...).

- Xem xét phê duyệt chủ trương cho phép chuyên gia nước ngoài và thân nhân, người nước ngoài được cách ly tại địa phương; triển khai công tác cách ly, giám sát y tế và hoạt động của chuyên gia và thân nhân, người nước ngoài trong thời gian vào làm việc tại địa phương; định kỳ báo cáo Ban Chỉ đạo quốc gia theo quy định.

2. Tổ công tác 5 Bộ (Ngoại giao, Y tế, Công an, Quốc phòng, Giao thông vận tải):

- Xem xét, quyết định về việc nhập cảnh đối với: (i) Người nước ngoài có cơ quan, tổ chức mời, bảo lãnh là cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự nước ngoài, cơ quan đại diện tổ chức quốc tế; các cơ quan, bộ ban ngành trung ương³; (ii) Người nước ngoài được cơ quan, tổ chức khác mời, bảo lãnh để phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế xã hội và các trường hợp đặc thù khác (bao gồm cả lý do nhân đạo, chữa bệnh và trường hợp vào liên hệ, làm việc với nhiều tỉnh/ thành phố khác nhau) không thuộc diện quy định tại điểm 1 nêu trên mà vượt thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố hoặc chưa thuộc diện đối tượng đã được cho phép nhập cảnh hiện nay.

- Tổ công tác 5 Bộ chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tham mưu và xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

3. Bộ Ngoại giao chủ trì giải quyết cho người nước ngoài nhập cảnh với mục đích ngoại giao, công vụ theo Hướng dẫn này.

4. Công văn này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Công văn số 2847/CV-BCĐ ngày 23/5/2020, Công văn số 3949/CV-BCĐ ngày 24/7/2020, Công văn số 1113/CV-BCĐ ngày 23/02/2021 và Công văn số 3440/CV-BCĐ ngày 27/4/2021 của Ban Chỉ đạo Quốc gia về việc quản lý đối với các trường hợp nhập cảnh Việt Nam để phòng chống dịch COVID-19.

Ban Chỉ đạo Quốc gia đề nghị các Bộ, Cơ quan ngang Bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai cụ thể, đảm bảo đúng mục đích, đúng đối tượng, tần suất phù hợp và tuân thủ các biện pháp an toàn phòng chống dịch COVID-19, không để phát sinh tiêu cực, xử lý nghiêm các vi phạm; đồng thời phổ biến rộng rãi tới các đơn vị, người dân biết để thực hiện nghiêm Hướng dẫn giải quyết cho chuyên gia nước ngoài, người nước ngoài nhập cảnh Việt Nam (được gửi kèm Công văn này).

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTTg. Vũ Đức Đam (để báo cáo);
- Đ/c Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Đ/c Thứ trưởng;
- Các đồng chí Thành viên BCD QG;
- Văn phòng BCH TW Đảng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, DP.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



**Đỗ Xuân Tuyên
THỨ TRƯỞNG BỘ Y TẾ**

³ Bao gồm cả đối tượng là phóng viên nước ngoài thường trú tại Việt Nam; học sinh, sinh viên nước ngoài học tập tại Việt Nam theo các chương trình hợp tác cấp Bộ.

HƯỚNG DẪN

Giải quyết cho chuyên gia nước ngoài¹, người nước ngoài nhập cảnh Việt Nam

(Ban hành kèm theo Công văn số ...5322../CV-BCĐ ngày 05/..7../2021 của Ban Chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch COVID-19)

I. Căn cứ thực hiện

- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội và Nghị định số 38/2020/NĐ-CP ngày 03/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;

- Nghị quyết 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch COVID-19;

- Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 05/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường phòng chống dịch COVID-19;

- Công điện số 540/CD-TTg ngày 23/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường quản lý hoạt động tổ chức các chuyến bay đưa người nhập cảnh Việt Nam;

- Công điện số 541/CD-TTg ngày 23/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện phòng, chống dịch COVID-19;

- Công điện số 570/CD-TTg ngày 02/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống dịch COVID-19;

- Các Thông báo của Văn phòng Chính phủ: số 118/TB-VPCP ngày 21/3/2020, số 122/TB-VPCP ngày 24/3/2020, số 146/TB-VPCP ngày 07/4/2020, số 170/TB-VPCP ngày 28/4/2020, số 182/TB-VPCP ngày 15/5/2020, số 203/TB-VPCP ngày 10/6/2020, số 238/TBVPCP ngày 12/7/2020, số 330/TB-VPCP ngày 15/9/2020, số 82/TB-VPCP ngày 29/04/2021, số 102/TB-VPCP ngày 11/05/2021 về thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại các cuộc họp Thường trực Chính phủ về phòng chống dịch COVID-19.

II. Mục đích, yêu cầu

- Đảm bảo giải quyết nhanh, chặt chẽ việc nhập cảnh của chuyên gia nước ngoài và thân nhân đi cùng, người nước ngoài phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế xã hội và các nhiệm vụ khác theo quy định.

- Đảm bảo xem xét phê duyệt các trường hợp đề nghị nhập cảnh vào Việt Nam phải phù hợp với đối tượng theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng chống dịch COVID-19.

¹ Cụm từ “chuyên gia nước ngoài” trong Hướng dẫn này được hiểu là bao gồm: nhà đầu tư, chuyên gia kỹ thuật, lao động tay nghề cao, nhà quản lý doanh nghiệp.

- Tăng cường trách nhiệm giám sát cách ly, sau cách ly và chương trình làm việc của chuyên gia nước ngoài và thân nhân đi cùng, người nước ngoài nhằm đảm bảo công tác phòng chống dịch COVID-19.

III. Nội dung

1. Việc giải quyết đưa chuyên gia nước ngoài, thân nhân² đi cùng; người nước ngoài khác nhập cảnh Việt Nam thuộc diện UBND cấp tỉnh phê duyệt

1.1. Đối tượng áp dụng: (i) Chuyên gia nước ngoài do cơ quan, tổ chức mời, bảo lãnh nhập cảnh, làm việc, cư trú tại địa phương và thân nhân của chuyên gia nước ngoài; (ii) Người nước ngoài khác do cơ quan, tổ chức mời đón (bao gồm học sinh, sinh viên nước ngoài học tập tại các trường của tỉnh/ thành phố trực thuộc trung ương và các trường hợp xin nhập cảnh mang tính nhân đạo, khẩn cấp, điều trị tại địa phương...).

1.2. Quy trình xử lý:

- Căn cứ theo nhu cầu của các cơ quan, tổ chức đóng trên địa bàn, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét quyết định phê duyệt danh sách chuyên gia nước ngoài và thân nhân đi cùng, người nước ngoài sẽ được nhập cảnh, gửi danh sách cho Bộ Công an (Cục Quản lý xuất nhập cảnh) để xem xét giải quyết.

- Văn bản đề nghị cho chuyên gia nước ngoài và thân nhân đi cùng, người nước ngoài nhập cảnh của các đơn vị mời, bảo lãnh bao gồm những thông tin sau: (i) Đề xuất danh sách chuyên gia nước ngoài và thân nhân đi cùng, người nước ngoài sẽ nhập cảnh, mục đích, thời gian nhập cảnh và lưu trú (trong đó nêu rõ sự cần thiết nhập cảnh của những trường hợp này); (ii) Phương án đưa đón, di chuyển; kế hoạch cách ly tại cơ sở cách ly đã được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ định, lựa chọn; (iii) Chương trình, kế hoạch làm việc, nơi lưu trú của chuyên gia nước ngoài và thân nhân đi cùng, người nước ngoài tại địa phương; (iv) thông tin liên hệ (địa chỉ, số điện thoại, email); (v) Văn bản cam kết của đơn vị mời, bảo lãnh chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn phòng chống dịch COVID-19 khi mời chuyên gia nước ngoài và thân nhân, người nước ngoài vào Việt Nam, đảm bảo rằng: (a) Chuyên gia nước ngoài và thân nhân đi cùng, người nước ngoài được xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng kỹ thuật PCR trong vòng 03 ngày trước ngày nhập cảnh vào Việt Nam, (b) Có bảo hiểm y tế quốc tế hoặc cơ quan, tổ chức mời chuyên gia nước ngoài và thân nhân đi cùng, người nước ngoài cam kết chi trả chi phí điều trị trong trường hợp bị mắc COVID-19, (c) Các văn bản khác (nếu có).

- Cơ quan, tổ chức mời, bảo lãnh nộp hồ sơ đề nghị cấp thị thực nhập cảnh cho chuyên gia nước ngoài và thân nhân đi cùng, người nước ngoài kèm theo văn bản phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tại Bộ Công an (Cục Quản lý xuất nhập cảnh).

² Thân nhân được hiểu là: bố, mẹ, vợ, chồng, con.

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ định, lựa chọn các cơ sở cách ly tập trung dành riêng cho các chuyên gia nước ngoài và thân nhân đi cùng, người nước ngoài trên địa bàn (sau đây gọi là cơ sở cách ly) theo hướng dẫn của Bộ Y tế³.

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo tổ chức lấy mẫu xét nghiệm, kiểm soát việc cách ly tập trung, giám sát y tế sau khi hết thời gian cách ly tập trung theo quy định và yêu cầu của Bộ Y tế. Tuyệt đối không để lây nhiễm chéo trong cơ sở cách ly và lây nhiễm ra cộng đồng.

- Đối với các trường hợp người nước ngoài nhập cảnh mang tính nhân đạo trong tình huống cần phải cấp cứu nếu không sẽ ảnh hưởng đến tính mạng và người xin nhập cảnh đang ở tại cửa khẩu đường bộ, đường sắt, đường thủy thì UBND tỉnh/ thành phố có cửa khẩu người nước ngoài sẽ nhập cảnh chịu trách nhiệm xét duyệt, tiếp nhận, quản lý. Để được nhập cảnh, những trường hợp này phải có ý kiến bằng văn bản của bệnh viện tiếp nhận điều trị và kế hoạch cách ly tại Việt Nam phù hợp.

- Lực lượng kiểm tra, kiểm soát xuất nhập cảnh tại các cửa khẩu đường bộ, đường thủy, hàng không, đường sắt, cảng biển chỉ được giải quyết nhập cảnh cho các đối tượng người nước ngoài khi có đủ điều kiện được quy định tại Hướng dẫn này.

2. Việc giải quyết nhập cảnh đối với những trường hợp người nước ngoài khác thuộc diện Ban chỉ đạo quốc gia phê duyệt

2.1. Đối tượng áp dụng: (i) Chuyên gia nước ngoài và thân nhân đi cùng, người nước ngoài có cơ quan, tổ chức mời, bảo lãnh là cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự nước ngoài, cơ quan đại diện tổ chức quốc tế; các cơ quan, bộ ban ngành trung ương⁴; (ii) Người nước ngoài được cơ quan, tổ chức khác mời, bảo lãnh để phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế xã hội và các trường hợp đặc thù khác (bao gồm cả lý do nhân đạo, chữa bệnh) không thuộc diện quy định tại điểm 1 nêu trên mà vượt thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc chưa thuộc diện đối tượng đã được cho phép nhập cảnh hiện nay.

2.2. Tổ công tác 5 Bộ (Ngoại giao, Y tế, Quốc phòng, Công an, Giao thông Vận tải) xem xét giải quyết như sau:

(i) Cơ quan, tổ chức mời, bảo lãnh chuyên gia nước ngoài và thân nhân đi cùng, người nước ngoài nộp hồ sơ cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đề nghị phê duyệt cho người nước ngoài được cách ly tại địa phương. Trong đó, cơ quan mời đón cần đăng ký danh sách và đề xuất phương án cách ly, phương tiện đưa đón cụ thể theo các hướng dẫn chi tiết của địa phương, Ban chỉ đạo Quốc gia về phòng chống dịch COVID-19. Sau khi nhận được văn bản thông báo ý kiến của Ủy ban

³ Quyết định số 878/QĐ-BYT của Bộ Y tế ngày 12/3/2020 ban hành "Hướng dẫn cách ly y tế tại cơ sở cách ly tập trung phòng chống dịch COVID-19" hoặc Quyết định số 1246/QĐ-BYT của Bộ Y tế ngày 20/3/2020 ban hành "Hướng dẫn tạm thời cách ly y tế tập trung tại khách sạn trong phòng, chống dịch COVID-19 do người được cách ly tự nguyện chi trả".

⁴ Bao gồm cả đối tượng là phóng viên nước ngoài thường trú tại Việt Nam; học sinh, sinh viên nước ngoài học tập tại Việt Nam theo các chương trình hợp tác cấp Bộ.

nhân dân cấp tỉnh, cơ quan, tổ chức mời, bảo lãnh nộp hồ sơ cho Tổ công tác 5 Bộ (thông qua Bộ Ngoại giao).

(ii) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, có văn bản nêu rõ ý kiến đồng ý (hoặc không đồng ý) cho chuyên gia nước ngoài và thân nhân đi cùng, người nước ngoài nhập cảnh, bao gồm cả phương án cách ly theo đề xuất của cơ quan, tổ chức mời, bảo lãnh; đồng thời gửi Tổ công tác 5 Bộ (thông qua Bộ Ngoại giao).

(iii) Sau khi rà soát hồ sơ do đơn vị mời, bảo lãnh gửi đến, Bộ Ngoại giao tham khảo ý kiến Tổ công tác 5 Bộ về việc cho phép chuyên gia nước ngoài và thân nhân đi cùng, người nước ngoài nhập cảnh.

Hồ sơ đề nghị của đơn vị mời, bảo lãnh phải có: (1) Văn bản phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt phương án cách ly; (2) Văn bản cam kết của đơn vị mời, bảo lãnh chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn phòng chống dịch COVID-19 khi mời chuyên gia nước ngoài và thân nhân, người nước ngoài vào Việt Nam, đảm bảo rằng: (a) Chuyên gia nước ngoài và thân nhân đi cùng, người nước ngoài được xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng kỹ thuật PCR trong vòng 03 ngày trước ngày nhập cảnh vào Việt Nam; (b) Có bảo hiểm y tế quốc tế hoặc cơ quan, tổ chức mời chuyên gia nước ngoài và thân nhân đi cùng, người nước ngoài cam kết chi trả chi phí điều trị trong trường hợp bị mắc COVID-19; (3) Các văn bản khác (nếu có).

(iv) Trên cơ sở tổng hợp ý kiến của Tổ công tác 5 Bộ, Bộ Ngoại giao (ủy quyền cho Cục Lãnh sự) có văn bản thông báo ý kiến của Ban chỉ đạo quốc gia về việc giải quyết cho người nước ngoài nhập cảnh Việt Nam gửi Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng (Bộ Quốc phòng), Cục Quản lý xuất nhập cảnh (Bộ Công an) và các địa phương, cơ quan, tổ chức liên quan để triển khai thực hiện.

(v) Trên cơ sở văn bản thông báo của Bộ Ngoại giao (ủy quyền cho Cục Lãnh sự), Bộ Công an chủ trì giải quyết việc xét duyệt cho người nước ngoài nhập cảnh theo Hướng dẫn của Bộ Công an⁵, thông báo cho các cơ quan liên quan (cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, Bộ đội biên phòng, Công an) cấp thị thực cho chuyên gia và thân nhân đi cùng, người nước ngoài theo Điều 17, 18, 19 Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam. Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, Bộ Giao thông Vận tải, các địa phương, cơ quan liên quan triển khai thực hiện theo chức năng nhiệm vụ được giao.

(vi) Trường hợp vượt thẩm quyền của Tổ công tác 5 Bộ, Bộ Ngoại giao thay mặt Tổ công tác báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định.

2.3. Trường hợp chuyên gia nước ngoài và thân nhân đi cùng, người nước ngoài nhập cảnh vào làm việc tại nhiều địa phương khác nhau thì cơ quan, tổ chức, cá nhân mời, bảo lãnh chuyên gia nước ngoài nhập cảnh chịu trách nhiệm liên hệ để Ủy ban nhân dân các tỉnh liên quan có văn bản chấp thuận chương

⁵ Hướng dẫn về việc đề nghị xét duyệt cho người nước ngoài nhập cảnh Việt Nam theo bảo lãnh của cơ quan, tổ chức trong giai đoạn áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 kèm theo công văn số 3374/BCA-QLXNC ngày 02/10/2020. Trong đó, cơ quan, tổ chức mời, đón người nước ngoài khi nộp hồ sơ đề nghị giải quyết nhập cảnh kèm theo bản chụp văn bản nêu ý kiến Ban chỉ đạo.

trình và kế hoạch làm việc của chuyên gia nước ngoài tại các địa phương này; sau đó thực hiện theo quy trình quy định tại điểm 2.2 nêu trên.

3. Việc giải quyết nhập cảnh đối với người nước ngoài nhập cảnh với mục đích ngoại giao, công vụ và thân nhân (bố, mẹ, vợ, chồng, con)

3.1. Đối tượng: Đối tượng khách thuộc thẩm quyền xét duyệt của Bộ Ngoại giao theo quy định tại Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam số 47/2014/QH13 ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Quốc hội và Luật số 51/2019/QH14 ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam số 47.

3.2. Quy trình xử lý:

- Cơ quan, tổ chức mời, bảo lãnh người nước ngoài thuộc các đối tượng quy định tại điểm 3.1 nêu trên gửi công hàm tới cơ quan có thẩm quyền của Bộ Ngoại giao (Cục Lãnh sự) để được xem xét, giải quyết. Công hàm phải nêu rõ thông tin về chuyến bay, địa điểm cách ly y tế, phương tiện vận chuyển từ sân bay về nơi cách ly, đồng thời cam kết thực hiện các biện pháp phòng chống dịch theo quy định đối với khách nhập cảnh.

- Trên cơ sở đề nghị của cơ quan, tổ chức mời, bảo lãnh, cơ quan có thẩm quyền của Bộ Ngoại giao phối hợp với cơ quan có thẩm quyền của Bộ Công an để xét duyệt nhân sự và cấp phép nhập cảnh hoặc thị thực (nếu cần thiết); đồng thời trao đổi với các cơ quan chức năng địa phương liên quan hỗ trợ phê duyệt phương án đưa đón, cách ly và giám sát y tế đối với người nước ngoài của cơ quan, tổ chức mời, bảo lãnh.

- Trên cơ sở văn bản của cơ quan có thẩm quyền của Bộ Ngoại giao, cơ quan, tổ chức mời, bảo lãnh gửi văn bản kèm các tài liệu, hồ sơ có liên quan tới Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương để tiếp nhận, cách ly người nhập cảnh.

- Trường hợp vượt thẩm quyền của Tổ công tác 5 Bộ, Bộ Ngoại giao thay mặt Tổ công tác báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định.

- Đối với khách mời của Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Chính phủ: Thực hiện theo Đề án đón đoàn đã được Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Chính phủ phê duyệt.

IV. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

- Chịu trách nhiệm: phê duyệt nhu cầu mời chuyên gia nước ngoài và thân nhân đi cùng, người nước ngoài của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, đảm bảo đúng đối tượng, tần suất phù hợp; phê duyệt phương án di chuyển, cách ly, giám sát y tế, theo dõi sức khỏe (tại địa bàn) của chuyên gia nước ngoài và thân nhân đi cùng, người nước ngoài; tổ chức giám sát, theo dõi y tế đối với chuyên gia nước ngoài và thân nhân đi cùng, người nước ngoài sau nhập cảnh; tổ chức phân công thực hiện giữa các cơ quan của địa phương, đảm bảo việc quản lý từ nơi cách ly

tập trung về nơi lưu trú (sau khi hết thời gian cách ly tập trung). Quyết định theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm về việc tiếp nhận, cách ly người nhập cảnh, tổ chức giám sát chặt chẽ việc cách ly người nhập cảnh, đảm bảo tuân thủ nghiêm các quy định về phòng chống dịch COVID-19, tuyệt đối không để lây nhiễm trong các cơ sở cách ly và từ khu vực cách ly ra cộng đồng. Xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng trục lợi và không tuân thủ các quy định về phòng chống dịch.

- Chịu trách nhiệm xét duyệt, tiếp nhận, quản lý đối với các trường hợp nhập cảnh mang tính nhân đạo trong tình huống cần phải cấp cứu nếu không sẽ ảnh hưởng đến tính mạng mà người xin nhập cảnh đang ở tại cửa khẩu đường bộ, đường sắt, đường thủy. Căn cứ vào đề nghị của tổ chức, cá nhân và tình huống cụ thể, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thể xem xét, quyết định mà không yêu cầu bắt buộc phải có đầy đủ các giấy tờ theo quy định. Trong quá trình cấp cứu, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản gửi Bộ Công an (Cục Quản lý xuất nhập cảnh), Bộ Quốc phòng (Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng) để làm thủ tục nhập cảnh theo quy định.

- Chịu trách nhiệm tiếp nhận, triển khai nhiệm vụ cách ly, giám sát đối với các trường hợp đã được Ban chỉ đạo quốc gia (Tổ công tác 5 Bộ) phê duyệt.

- Ban hành quy định yêu cầu các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp mời đón phải báo cáo cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về quá trình hoạt động của chuyên gia và thân nhân đi cùng, người nước ngoài; việc tuân thủ phương án vận chuyển, cách ly, phòng chống dịch COVID-19 nơi lưu trú,... của chuyên gia và thân nhân đi cùng, người nước ngoài.

- Định kỳ hàng quý phải có báo cáo Ban chỉ đạo quốc gia về phòng chống dịch COVID-19 (thông qua Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo là Bộ Y tế, đồng gửi Bộ Công an, Bộ Ngoại giao) về tình hình xét duyệt, nhập cảnh, cách ly... của chuyên gia và thân nhân đi cùng, người nước ngoài tại địa phương. Kịp thời báo cáo, kiến nghị tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

- Trường hợp phát hiện người nước ngoài nhập cảnh bị nhiễm SARS-COV-2 tại khu cách ly, nhanh chóng thông báo cho các lực lượng chức năng tại cửa khẩu nhập cảnh để kịp thời áp dụng các biện pháp phòng chống dịch.

2. Bộ Y tế (Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch Covid-19)

- Hướng dẫn cơ quan chức năng, địa phương về việc cách ly, giám sát, xét nghiệm, các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 đối với các trường hợp nhập cảnh theo quy định.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Quốc phòng, Ngoại giao theo dõi, tổng hợp tình hình chuyên gia và thân nhân đi cùng, người nước ngoài nhập cảnh để tham mưu về công tác phòng chống dịch; báo cáo Ban chỉ đạo Quốc gia, Thủ tướng Chính phủ tháo gỡ những vướng mắc, bất cập liên quan.

- Nghiên cứu ban hành hướng dẫn hình thức, thời gian áp dụng cách ly y tế đối với chuyên gia nước ngoài và thân nhân đi cùng, người nước ngoài đã được tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 theo quy định.

- Hướng dẫn cơ quan chức năng, địa phương về việc cách ly, giám sát, xét nghiệm, các biện pháp phòng chống dịch COVID-19 đối với các trường hợp nhập cảnh theo quy định.

3. Bộ Ngoại giao

- Là đầu mối tiếp nhận đề nghị về những trường hợp người nước ngoài nhập cảnh thuộc diện Ban chỉ đạo quốc gia phê duyệt; thông báo kết quả giải quyết cho Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan, tổ chức liên quan triển khai thực hiện.

- Chủ trì giải quyết cho người nước ngoài nhập cảnh với mục đích ngoại giao, công vụ và thân nhân (bố, mẹ, vợ, chồng, con).

- Xem xét và kịp thời kiến nghị tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

- Chỉ đạo các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài cấp thị thực phù hợp cho chuyên gia nước ngoài và thân nhân đi cùng, người nước ngoài nhập cảnh theo thông báo của Cục Quản lý xuất nhập cảnh Bộ Công an.

4. Bộ Công an

- Duyệt nhân sự cấp thị thực trên cơ sở hồ sơ do doanh nghiệp/cơ quan, tổ chức nộp và thông báo cho các cơ quan liên quan (cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, Bộ đội biên phòng, Công an) cấp thị thực cho chuyên gia và thân nhân đi cùng, người nước ngoài đã được cho phép nhập cảnh theo Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam.

- Quản lý, giải quyết nhập cảnh đối với chuyên gia và thân nhân đi cùng, người nước ngoài; phối hợp rà soát các đối tượng chuyên gia đang lưu trú tại các địa phương; kiểm tra, xử lý các cá nhân, tổ chức vi phạm.

- Chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan công an và các địa phương trong việc quản lý chặt chẽ người nước ngoài nhập cảnh, cách ly, cư trú tại các địa phương.

- Định kỳ hàng quý thống kê số lượng chuyên gia nhập cảnh, lưu trú để báo cáo Tổ công tác 5 Bộ thông qua Bộ Y tế (Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo Quốc gia).

5. Bộ Quốc phòng

- Giải quyết cho nhập cảnh những chuyên gia và thân nhân đi cùng, người nước ngoài có thị thực phù hợp tại các cửa khẩu do Bộ đội biên phòng quản lý.

- Cấp thị thực cho chuyên gia và thân nhân đi cùng, người nước ngoài theo Điều 18 của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam.

- Định kỳ hàng quý thống kê số lượng chuyên gia nhập cảnh tại các cửa khẩu do Bộ đội biên phòng quản lý để báo cáo Tổ công tác 5 Bộ thông qua Bộ Y tế (Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo Quốc gia).

6. Bộ Giao thông vận tải

Chỉ đạo việc cấp phép bay cho các chuyến bay chở chuyên gia, người nước ngoài đã được phép nhập cảnh vào Việt Nam.

7. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân mời, bảo lãnh chuyên gia, người nước ngoài

- Chịu trách nhiệm về việc mời chuyên gia và thân nhân đi cùng, người nước ngoài đứng người, đứng việc. Phải có văn bản cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đề cập trong văn bản đề nghị và có trách nhiệm tổ chức, thực hiện nghiêm các yêu cầu về phòng chống dịch COVID-19 trước, trong và sau khi nhập cảnh.

- Các đơn vị mời, bảo lãnh chuyên gia nước ngoài vào làm việc phải đảm bảo: chuyên gia nước ngoài và thân nhân đi cùng, người nước ngoài được xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng kỹ thuật PCR trong vòng 03 ngày trước ngày nhập cảnh vào Việt Nam (trừ những trường hợp đặc biệt); có bảo hiểm y tế quốc tế hoặc cơ quan, tổ chức mời chuyên gia nước ngoài và thân nhân đi cùng, người nước ngoài cam kết chi trả chi phí điều trị trong trường hợp bị mắc COVID-19; chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn phòng chống dịch COVID-19 khi mời chuyên gia nước ngoài và thân nhân đi cùng, người nước ngoài vào Việt Nam.

- Các tổ chức, đơn vị đứng tên đề nghị xin phép chuyên gia nước ngoài và thân nhân đi cùng, người nước ngoài nhập cảnh phải có văn bản cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đề cập trong văn bản đề nghị, phải có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy phép hoạt động có chức năng, nhiệm vụ phù hợp với mục đích đề nghị nhập cảnh và phải có đầy đủ chữ ký, dấu đã đăng ký của tổ chức, đơn vị.

- Các cá nhân đứng tên đề nghị được nhập cảnh, thuộc đối tượng xem xét nhập cảnh theo quy định phải có văn bản cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đề cập trong văn bản đề nghị và có trách nhiệm, thực hiện nghiêm các yêu cầu về phòng chống dịch COVID-19 trước, trong và sau khi nhập cảnh.

- Các cá nhân đề nghị được nhập cảnh, thuộc đối tượng xem xét nhập cảnh theo quy định phải có văn bản cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung đề nghị và phải cung cấp đầy đủ thông tin (địa chỉ, số điện thoại, email, hộ chiếu và địa chỉ lưu trú sau khi kết thúc thời gian cách ly tập trung) và kèm theo tài liệu chứng minh về các lý do xin được nhập cảnh.

Hướng dẫn này sẽ được điều chỉnh, cập nhật theo các chính sách xuất nhập cảnh, quy định về phòng, chống dịch của Chính phủ và Ban Chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch COVID-19./.